TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 362/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Tây Ninh, ngày 04 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 497/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Đặng Thị N, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Tổ 1, ấp N, xã B, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Ông Phạm Tấn M, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: Số 6, ĐS 4, đường Đ, khu phố N, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị N và ông Phạm Tấn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị N và ông Phạm Tấn M tự nguyện thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông bà thống nhất có 02 con chung:

1. Phạm Tấn H, sinh ngày: 01/10/1992;
2. Phạm Thị Thùy L, sinh ngày: 22/5/1994.

Hiện nay 02 con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết.
- Về nợ chung: Ông bà không yêu cầu giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đặng Thị N, ông Phạm Tấn M mỗi người phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận bà N tự nguyện nộp thay ông M 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng. Tổng cộng bà N phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí. Nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí khởi kiện bà N đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0004151 ngày 24/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho bà N 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận **:**
- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND. phường N;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tập án (H).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Thị Bích Hằng